

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Quản lý chất lượng môi trường
trực thuộc Tổng cục Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 15/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Quản lý chất lượng môi trường là tổ chức trực thuộc Tổng cục Môi trường (sau đây gọi là Tổng cục), có chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường (sau đây gọi là Tổng cục trưởng) quản lý nhà nước về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng cục trưởng:

a) Dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định, nghị quyết của Chính phủ; dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; dự thảo chỉ thị, quyết định, thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật khác về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường theo phân công của Tổng cục trưởng;

b) Dự thảo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên tỉnh, vùng và quốc gia về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường theo phân công của Tổng cục trưởng;

c) Dự thảo quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường.

2. Giúp Tổng cục trưởng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục;

b) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo về công tác quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường trên phạm vi cả nước;

c) Tổ chức thực hiện việc đăng ký, xác nhận, công nhận, cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện quan trắc môi trường, Phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với ô nhiễm tồn lưu; Giấy chứng nhận, chứng nhận lại nhãn sinh thái cho các sản phẩm thân thiện với môi trường; Giấy chứng nhận túi nylon thân thiện với môi trường và các giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, chứng chỉ khác về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng cục trưởng.

3. Giúp Tổng cục trưởng điều phối công tác quản lý chất lượng môi trường lưu vực sông, vùng biên ven bờ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn việc kiểm soát dư lượng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chất hữu cơ khó phân hủy, dioxin trong môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn, kiểm tra việc giám sát, đánh giá hiện trạng, diễn biến chất lượng môi trường đất, nước, không khí, ô nhiễm xuyên biên giới, mưa axit; việc giám sát diễn biến chất lượng môi trường tại các vùng kinh tế trọng điểm, khu vực tập trung nhiều nguồn ô nhiễm, có nguồn thải lớn, lưu vực sông, vùng biên ven bờ, đô thị, nông thôn, khu dân cư, khu vực công cộng; việc thực hiện đánh giá khả năng chịu tải các chất ô nhiễm của môi trường theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc điều tra, đánh giá, khoanh vùng cảnh báo và lập bản đồ khu vực môi trường bị ô nhiễm, suy thoái; việc nghiên cứu, điều tra, đánh giá về sức khỏe môi trường; việc điều tra, xác định thiệt hại đối với môi trường, tính toán thiệt hại đối với môi trường và xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra; việc xử lý, cải tạo, phục hồi môi trường khu vực bị ô nhiễm tồn lưu chất độc hóa học, dioxin, hóa chất bảo vệ thực vật; việc cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường tại các đô thị, khu dân cư, vùng nông thôn, miền núi, khu kinh tế, lưu vực sông và vùng ven biển theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Tổng cục tổ chức xây dựng và công bố báo cáo hiện trạng môi trường, báo cáo chuyên đề về môi trường theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp đóng góp ý kiến đối với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường; chuẩn bị nội dung trả lời các câu hỏi, ý kiến, kiến nghị của cử tri và đại biểu Quốc hội về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường theo phân công của Tổng cục trưởng.

9. Giúp Tổng cục trưởng làm đầu mối quốc gia thực hiện Công ước Stockholm, Công ước Rotterdam (PIC) và các điều ước quốc tế khác về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường; tham gia các hoạt động liên chính phủ về Tiếp cận chiến lược trong quản lý hóa chất quốc tế (SAICM) theo phân công của Tổng cục trưởng.

10. Làm đầu mối giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo và Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia về khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam (Ban Chỉ đạo 701).

11. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án, đề tài, nhiệm vụ sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn viện trợ về quan trắc môi trường, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường theo phân công của Tổng cục trưởng.

12. Tổ chức quản lý hồ sơ, tài liệu về quan trắc, quản lý và cải thiện chất lượng môi trường theo quy định của pháp luật.

13. Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được phân công.

14. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục và theo phân công của Tổng cục trưởng.

15. Quản lý công chức, tài sản thuộc phạm vi quản lý của Vụ theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Vụ Quản lý chất lượng môi trường có Vụ trưởng và không quá 02 Phó Vụ trưởng.

2. Vụ trưởng Vụ Quản lý chất lượng môi trường chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng về nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Vụ; ban hành quy chế làm việc và điều hành hoạt động của Vụ; ký các văn bản chuyên môn, nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân công hoặc theo ủy quyền của Tổng cục trưởng.

3. Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý chất lượng môi trường giúp việc Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

4. Công chức thuộc Vụ Quản lý chất lượng môi trường làm việc theo chế độ chuyên viên, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1306/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Quản lý chất lượng môi trường.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Vụ trưởng Vụ Quản lý chất lượng môi trường trực thuộc Tổng cục Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị trực thuộc Tổng cục Môi trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 4;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS HCM Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCMT, TCCB. NQ (100).

(Handwritten marks and signatures)

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà